TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HSST
Ngày: 11-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH L

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Bích Cảm.

Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Bà Trần Tiến Diễm Hoa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn Th**, sinh năm: 1996.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Khu 1C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh Tuấn và bà Lê Thị Cúc; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 05/8/2020, bị TAND huyện C, tỉnh L tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong ngày 28/4/2021, chưa xóa án tích; Tiền sự: không; Nhân thân: ngày 09/5/2016, bị TAND Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong Quyết định ngày 16/9/2017; ngày 06/3/2018, bị Chủ tịch UBND thị trấn CĐra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 07/6/2018 và ngày 07/02/2020, bị TAND huyện CĐra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc, đã đình chỉ; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/11/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Trương Chí Tâm, sinh năm: 1984 (vắng mặt có đơn).

Cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Đàm Quang Sâm, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

2/ Trần Tất Th, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Thanh Ba, thị trấn C, huyện C, tỉnh L.

3/ Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Cư trú: Khu 1C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy nên vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 15/11/2021, Nguyễn Tấn Th là người có tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chưa được xóa án tích, điều khiển xe mô tô đi từ thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L đến địa bàn thị trấn C, huyện C tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đến Nhà thờ C thuộc khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn C, Th phát hiện cửa rào nhà thờ không khóa, vắng người nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong lấy trộm tài sản. Th dẫn xe vào bên trong, đi bộ vào trong nhà kho lén lút lấy trộm: 01 (một) bàn cắt gạch cầm tay, có ghi chữ Uassic, màu xanh-cam-đen; 01 (một) máy bơm nước, màu xanh, công suất 0,5Hp (ngựa); 01 (một) cây sắt vam càng cua uốn sắt, trọng lượng 6,5kg, dài 01m28, đường kính 03cm; 01 (một) cây xà beng bằng sắt, trọng lượng 2,5kg, dài 85cm, đường kính 03 cm và 01 (một) cuộn cây điện 2 x 2,5mm, dài 100m, trọng lượng 4,5kg. Sau đó, Th mang máy bơm nước, cây uốn sắt, cây xà beng và cuộn dây điện đến vựa phế liệu ở khu phố Hòa Thuận 2, thị trấn C bán cho anh Đàm Quang Sâm được 350.000 đồng. Đối với bàn cắt gạch, Th mang đến tiệm điện cơ Đức Tín, thuộc khu phố Thanh Ba, thị trấn C bán cho anh Trần Tất Th được 200.000 đồng. Cùng ngày 15/11/2021 Cơ quan công an mời Th về làm việc và Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 62/KLĐG ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, xác định: 01 (một) bàn cắt gạch cầm tay, có ghi chữ Uassic, màu xanh-đen-cam, giá trị 1.016.000 đồng; 01 (một) máy bơm nước,

màu xanh, công suất 0,5Hp (ngựa), giá trị 391.000 đồng; 01 (một) cây sắt vam càng cua uốn sắt, trọng lượng 6,5kg, dài 01m28, đường kính 03cm, giá trị 52.000 đồng; 01 (một) cây xà beng bằng sắt, trọng lượng 2,5kg, dài 85cm, đường kính 03 cm, giá trị 20.000 đồng và 01 (một) cuộn dây điện 2x2,5mm, dài 100m, trọng lượng 4,5kg, giá trị 377.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 1.856.000 đồng *(Một triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng)*.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSCG ngày 24/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Tấn Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: bị hại Trương Chí Tâm đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm. Anh Đào Quang Sâm và Trần Tất Th cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường. Nên đề nghị không xem xét

Đối với: 01 (một) bàn cắt gạch cầm tay; 01 (một) máy bơm nước; 01 (một) cây sắt vam càng cua uốn sắt; 01 (một) cây xà beng bằng sắt và 01 (một) cuộn dây điện đã hoàn trả cho bị hại. Đối với 01 (một) xe mô tô Honda, BS: 62V1-8409, là tài sản của ông Nguyễn Anh Tuấn *(cha ruột Th)*, Th tự ý lấy xe đi trộm cắp tài sản, ông Tuấn không biết nên Cơ quan công an đã giao trả lại cho ông Tuấn.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Th là đối tượng nghiện ma túy, do cần tiền để mua ma túy và tiêu xài. Nên vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 15/11/2021, bị cáo đã đột nhập vào nhà kho của Nhà thờ C, lén lút lấy trộm: 01 (một) bàn cắt gạch cầm tay, 01 (một) máy bơm nước, 01 (một) cây sắt vam càng cua uốn sắt, 01 (một) cây xà beng bằng sắt, 01 (một) cuộn cây điện. Theo Kết luận định giá tài sản số: 62/KLĐG ngày 17/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C xác định giá trị sản bị cáo chiếm đoạt là 1.856.000 đồng. Mặc dù giá trị sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo có một tiền án vào ngày 05/8/2020, bị TAND huyện C, tỉnh L xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo nội dung bản án số 65/2020/HSST, chấp hành xong ngày 28/4/2021, chưa xóa án tích. Nên hành vi của bị cáo vẫn cấu Th tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

[6.1] Ngày 09/5/2016, bị TAND Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong Quyết định ngày 16/9/2017;

[6.1] Ngày 06/3/2018, bị Chủ tịch UBND thị trấn CĐra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 07/6/2018;

[6.3] Ngày 07/02/2020, bị TAND huyện CĐra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã đình chỉ.

Do đó xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th người có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy hiện bị cáo đang bị tạm giam và là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Anh Đàm Quang Sâm và Trần Tất Th có hành vi mua tài sản do bị cáo Th trộm cắp mà có nhưng không biết và cũng không hứa hẹn trước nên cơ quan CSĐT công an huyện C không xem xét xử lý, là phù hợp.

[9] Về tang vật thu giữ: qua điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tạm giữ và hoàn trả cho: anh Nguyễn Chí Tâm 01 (một) bàn cắt gạch cầm tay; 01 (một) máy bơm nước; 01 (một) cây sắt vam càng cua uốn sắt; 01 (một) cây xà beng bằng sắt và 01 (một) cuộn dây điện. Đối với 01 (một) xe mô tô Honda, BS: 62V1-8409, là tài sản của ông Nguyễn Anh Tuấn *(cha ruột Th),* Th tự ý lấy xe đi trộm cắp tài sản, ông Tuấn không biết nên Cơ quan công an đã giao trả lại cho ông Tuấn. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, anh Tâm vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện anh Tâm không có yêu cầu *(bút lục số 77 và 84),* nên không xem xét. Đối với anh Đàm Quang Sâm bỏ ra số tiền 350.000 đồng và anh Trần Tất Th bỏ ra số tiền 200.000 đồng để mua tài sản do bị cáo bán. Tại phiên tòa anh Sâm, anh Th vắng mặt nhưng theo hồ sơ thể hiện hai anh không có yêu cầu *(bút lục số 88 và 92),* nên không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tấn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/11/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/01/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện C;*
-*CA huyện C;*
-*THADS huyện C;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 11 tháng 01 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 11 tháng 01 năm 2022.
Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Bích Cảm.

Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 148/2021/TLHS-ST, ngày 24/12/2021 đối với bị cáo: Nguyễn Tấn Th.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Tấn Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Tấn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/11/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/01/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

DƯƠNG BÍCH CẢM - NGUYỄN THỊ HỒNG THÙY **NGUYỄN ĐỨC BẢO**